

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5257/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2019***QUYẾT ĐỊNH****Ban hành Kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và xây dựng Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh năm 2020****ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 122/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 17 tháng 8 năm 2011 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 7171/TTr-STP-KTrVB ngày 06 tháng 12 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát,

hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và xây dựng Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở - ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận-huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Minh Châu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và xây dựng Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh năm 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5257/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2019
của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)*

Nhằm triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách Thành phố năm 2020 và Chương trình công tác ngành Tư pháp năm 2020; Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và xây dựng Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật năm 2020 như sau:

I. NỘI DUNG CÔNG TÁC:

1. Kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

a) Tổ chức tự kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh ban hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2020, kịp thời phát hiện và chủ động tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc đình chính, khắc phục những sai sót, hạn chế trong các văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố.

- Đơn vị thực hiện: Giám đốc Sở Tư pháp; Trưởng Phòng Tư pháp; Công chức tư pháp - hộ tịch.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các cấp; các Sở - ban, ngành thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

b) Kiểm tra theo thẩm quyền đối với 100% văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, huyện ban hành gửi đến Sở Tư pháp; văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn gửi

đến Phòng Tư pháp; kịp thời tham mưu xử lý hoặc kiến nghị xử lý văn bản có nội dung trái pháp luật.

- Đơn vị thực hiện: Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng Phòng Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các cấp; các Sở - ban, ngành thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

c) Thực hiện kiểm tra văn bản theo địa bàn, chuyên đề, ngành, lĩnh vực tại một số Sở - ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện về thực hiện nhiệm vụ tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và tình hình ban hành, tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật, việc khắc phục các sai sót trong công tác này (nếu có), việc cập nhật, đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn chuyên ngành lên Công báo Thành phố, Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật theo quy định của Chính phủ và Ủy ban nhân dân thành phố.

- Đơn vị thực hiện: Giám đốc Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các cấp; các Sở - ban, ngành thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2020 hoặc khi có chỉ đạo đột xuất.

- Phương thức thực hiện: Giám đốc Sở Tư pháp căn cứ vào tình hình công tác năm của ngành tư pháp, chủ động ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản theo địa bàn, chuyên đề, ngành, lĩnh vực riêng hoặc kết hợp với công tác khác để ban hành kế hoạch công tác, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm thời gian cho cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

d) Kiểm tra văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành hoặc kiểm tra văn bản khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

- Đơn vị thực hiện: Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng Phòng Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các cấp; các Sở - ban, ngành thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

đ) Đơn đốc thực hiện kết luận kiểm tra văn bản đối với văn bản có dấu hiệu trái pháp luật do cơ quan, người có thẩm quyền kiểm tra văn bản thực hiện, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện về tình hình thực hiện kết luận kiểm tra văn bản.

- Đơn vị thực hiện: Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng Phòng Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các cấp; các Sở - ban, ngành thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

a) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp công bố Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2019 của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp; Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trước năm 2019, thuộc đối tượng của kỳ công bố trước nhưng chưa được công bố (nếu có) theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Đơn vị thực hiện: Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng Phòng tư pháp, Công chức tư pháp-hộ tịch.

- Thời gian công bố: trước ngày 30 tháng 01 năm 2020.

b) Chủ động rà soát văn bản của Thành phố ngay sau khi có căn cứ pháp lý để rà soát; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới để triển khai thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội Khóa XIV thông qua tại các kỳ họp, trong đó, chú trọng triển khai rà soát thi hành các luật, nghị quyết đã được Quốc hội thông qua trong các năm 2018, 2019, 2020.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; các Sở - ban, ngành thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các cấp, các Sở - ban, ngành thành phố, cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: ngay khi có yêu cầu của Trung ương và Thành phố hoặc theo nội dung đề xuất của Sở Tư pháp, các Sở - ban, ngành thành phố.

c) Tiếp tục triển khai rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố liên quan đến các văn bản hết hiệu lực do các Bộ - ngành Trung ương công bố hàng năm (rà soát chuyên đề theo từng ngành, lĩnh vực).

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở - ban, ngành Thành phố, Sở Tư pháp có trách

nhiệm đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện rà soát, báo cáo kết quả rà soát cho Ủy ban nhân dân thành phố sau khi thống nhất kết quả rà soát với các Sở - ban, ngành.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

d) Thực hiện kết quả rà soát văn bản theo chuyên đề năm 2019:

Trên cơ sở phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố đối với các Báo cáo rà soát theo chuyên đề của Sở Tư pháp trong năm 2019, Sở Tư pháp tiếp tục theo dõi, đôn đốc thực hiện, đảm bảo việc thực hiện xuyên suốt, thống nhất, hiệu quả, triển khai có trọng tâm, trọng điểm các nội dung kết luận của Thành phố.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; các Sở - ban, ngành thành phố.

- Thời gian thực hiện: theo kết quả phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố.

(Đính kèm phụ lục các chuyên đề rà soát năm 2019)

3. Thực hiện kết quả Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014 - 2018 trên địa bàn Thành phố:

Trên cơ sở chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 5461/VPCP-PL ngày 21 tháng 6 năm 2019 về việc kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước kỳ 2014 - 2018, thủ trưởng các Sở - ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện, phường - xã - thị trấn tiếp tục thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 3437/UBND-NCPC ngày 20 tháng 8 năm 2019.

Sở Tư pháp đôn đốc thực hiện, hướng dẫn nghiệp vụ (trường hợp các đơn vị gặp vướng mắc trong công tác rà soát, tham mưu xây dựng văn bản) theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; các Sở - ban, ngành thành phố.

- Thời gian thực hiện: theo kết quả phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Cập nhật văn bản lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật:

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật, trong đó:

- Cập nhật ngay các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật ngay sau khi ban

hành trong năm 2020.

- Cập nhật văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp tại Thành phố lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật trên cơ sở kết quả Hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 và các văn bản ban hành từ 01/01/2019 đến 31/12/2019 còn hiệu lực thi hành.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn, Trưởng Phòng Tư pháp, Công chức tư pháp-hộ tịch.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

5. Quản lý Cộng tác viên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản:

Sở Tư pháp quản lý đội ngũ cộng tác viên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, lập và đăng tải công khai danh sách các cá nhân đủ điều kiện là cộng tác viên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản để cơ quan, đơn vị có nhu cầu sử dụng cộng tác viên liên hệ ký hợp đồng.

Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cộng tác viên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản; chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản cho đội ngũ cộng tác viên theo hình thức thích hợp.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, rà soát văn bản áp dụng mức chi theo quy định của Thông tư liên tịch số 122/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 17 tháng 8 năm 2011 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

2. Kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố tiếp tục thực hiện theo đúng Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn Thành phố.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Giám đốc Sở Tư pháp:

a) Triển khai Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và xây dựng Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật năm 2020 theo phương thức thích hợp.

Thời gian thực hiện: Trước ngày 31 tháng 01 năm 2020.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Sở - ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện triển khai, thực hiện đầy đủ nhiệm vụ công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và xây dựng Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật năm 2020.

2. Thủ trưởng các Sở-ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện, xã-phường-thị trấn:

a) Triển khai và tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

b) Ban hành riêng hoặc lồng ghép Kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật vào kế hoạch công tác năm 2020 của quận, huyện, Sở-ban, ngành mình.

Thời gian thực hiện: trước ngày 20 tháng 01 năm 2020.

c) Phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ, Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố và các hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Minh Châu